|  |  |
| --- | --- |
| HĐND TỈNH KON TUM  **BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 161 /BC-BKTNS | *Kon Tum, ngày 05 tháng 12 năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Tổng hợp kết quả thẩm tra các nội dung trình Kỳ họp thứ 6**

**Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thẩm tra các báo cáo, dự thảo Nghị quyết trình Kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo tổng hợpkết quả thẩm tra như sau:

**I. Các nội dung Ủy ban nhân dân tỉnh trình**

Tại Kỳ họp thứ 6, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua **28 nội dung** thuộc lĩnh vực phụ trách của Ban Kinh tế - Ngân sách. Trong đó: có 10 Báo cáo và 18 dự thảo Nghị quyết.

**II. Kết quả thẩm tra các dự thảo Nghị quyết trình Kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII.**

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với các nội dung Ủy ban nhân dân tỉnh trình, đồng thời kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung một số nội dung cho phù hợp, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình làm rõ *(chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*. Ban Kinh tế - Ngân sách xin trình bày một số Báo cáo, dự thảo nghị quyết với nội dung chủ yếu sau:

1. **Báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024; Dự thảo Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.**

***1.1. Về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2023***

Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh đã cơ bản đánh giá được những kết quả đạt được; hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân, những giải pháp cần tiếp tục tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ. Tuy nhiên, qua công tác giám sát, khảo sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy nổi lên một số vấn đề sau:

Qua giám sát của Ban về tình hình thực hiện nhiệm vụ KT-XH, thu chi ngân sách năm 2023 và báo cáo của Cục Thuế tỉnh, tổng thu nội địa ước thực hiện năm 2023 khoảng 3.000.000 triệu đồng([[1]](#footnote-1)) *(chiếm khoảng 71,4% dự toán thu NSNN trên địa bàn Hội đồng nhân dân tỉnh giao)* và thu từ hoạt động xuất nhập khẩu khoảng 290.000 triệu đồng([[2]](#footnote-2)); một số khoản thu có khả năng không đạt tiến độ như: Thu thuế bảo vệ môi trường (55,7%); Lệ phí trước bạ (78,2%); Phí, lệ phí (95,6%); Thu tiền sử dụng đất (67,5%); Tăng thu từ các dự án khai thác quỹ đất so với dự toán Trung ương giao (6,9%).

Về tình hình chi ngân sách địa phương năm 2023: Qua công tác giám sát và báo cáo của Kho bạc nhà nước([[3]](#footnote-3)), Ban Kinh tế - Ngân sách cho rằng Ước thực hiện đến hết niên độ, chi đầu tư phát triển phấn đấu giải ngân đạt khoảng 95% trên tổng số kế hoạch địa phương giao; tuy nhiên theo số liệu báo cáo của Kho bạc nhà nước *(tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đến ngày 31/10/2023 khoảng 39% so với thực nguồn)*, Ban nhận thấy việc dự báo hết niên độ tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt khoảng 95% là nhiệm vụ khó khăn, không khả thi. Một số đơn vị được giao dự toán kinh phí sự nghiệp để thực hiện các nhiệm vụ chi từ đầu năm nhưng đến nay chưa triển khai thực hiện, giải ngân, phải trình cấp thẩm quyền cắt giảm, điều chuyển sang các đơn vị, địa phương khác; một số địa phương chậm trong việc triển khai thực hiện, giải ngân nguồn kinh phí ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách huyện đã phân bổ từ đầu năm.

- Tiến độ giải ngân một số dự án đầu tư công còn chậm, đặc biệt là một số dự án trọng điểm của tỉnh(**[[4]](#footnote-4)**); công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án còn gặp khó khăn, vướng mắc; một số dự án triển khai đấu thầu, thi công xây dựng khi chưa hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng đã tồn tại nhưng chưa được khắc phục.

- Việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện; phê duyệt công bố hiện trạng rừng, kết quả theo dõi diễn biến rừng vẫn còn chậm so với quy định([[5]](#footnote-5)). Bên cạnh đó, công tác rà soát, bổ sung danh mục các dự án cần thu hồi đất chưa đồng bộ, chặt chẽ, còn thiếu sót phải trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung nhiều lần trong năm. Trình tự thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng rừng, đất lâm nghiệp của một số dự án thủy điện chưa đảm bảo theo quy định. Một số dự án đã thực hiện đầu tư xây dựng các hạng mục khi chưa thực hiện đầy đủ các thủ tục về lĩnh vực đất đai, lâm nghiệp.

- Công tác quản lý lâm nghiệp, tài nguyên, khoáng sản chưa chặt chẽ, còn xảy ra tình trạng cháy rừng, lấn chiếm đất đai, khai thác khoáng sản trái phép. Tình trạng ô nhiễm môi trường tại một số cơ sở sản xuất, chăn nuôi trên địa bàn tỉnh vẫn còn xảy ra.

- Cơ sở hạ tầng một số cụm công nghiệp chưa được quan tâm đầu tư đồng bộ, hiệu quả trong quá trình hoạt động các cụm công nghiệp chưa cao. Qua giám sát, việc sử dụng nguồn vốn ngân sách tỉnh phân cấp hỗ trợ có mục tiêu phát triển hạ tầng Cụm công nghiệp(**[[6]](#footnote-6)**) cho huyện Đăk Hà, Đăk Tô và thành phố Kon Tum chưa đảm bảo nguyên tắc, thứ tự ưu tiên, đối tượng theo quy định, chưa phát huy hiệu quả.

- Số lượng Hợp tác xã thành lập mới đạt chỉ tiêu đề ra, tuy nhiên hoạt động của một số Hợp tác xã chưa đảm bảo theo quy định Luật Hợp tác xã, còn mang tính hình thức, chưa phát huy hiệu quả của tổ chức kinh tế tập thể.

-Công tác sắp xếp, xử lý tài sản công (trụ sở làm việc) tại một số đơn vị, địa phương còn chưa sâu sát, nhất là các đơn vị sự nghiệp trực thuộc một số Sở ngành. Tình hình bán đấu giá tài sản trên đất và cho thuê đất các trụ sở cơ quan nhà nước quản lý còn gặp nhiều khó khăn vướng mắc(**[[7]](#footnote-7)**).

- Công tác duy tu, bảo dưỡng các tuyến đường do cấp huyện quản lý chưa được các huyện, thành phố quan tâm bố trí kinh phí để thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 19/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

*\* Về tình hình thực hiện các Chương trình MTQG*

- Việc duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới gặp khó khăn, theo báo cáo của các đơn vị, địa phương qua rà soát, đối chiếu xã đã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020, nhưng một số tiêu chí chưa đạt chuẩn theo quy định Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025(**[[8]](#footnote-8)**), thu nhập của người dân vẫn còn khó khăn; tiến độ xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu còn chậm.

- Việc triển khai thực hiện các CTMTQG trên địa bàn tỉnh hiện nay còn nhiều khó khăn, vướng mắc, nhiều nội dung trùng lặp giữa các chương trình**([[9]](#footnote-9))**, chưa có quy định, hướng dẫn cụ thể**([[10]](#footnote-10))**; khó xác định đối tượng thụ hưởng; một số nội dung, đối tượng không còn là đối tượng thụ hưởng sau khi Bộ, ngành Trung ương ban hành văn bản hướng dẫn**([[11]](#footnote-11))** ; nguồn kinh phí sự nghiệp phân bổ lớn, thực hiện nhiều nội dung, trong khi nhu cầu, đối tượng hưởng thụ không nhiều**([[12]](#footnote-12))** hoặc không có đối tượng hỗ trợ**([[13]](#footnote-13))**.

- Các mô hình phát triển sản xuất, mô hình giảm nghèo chưa đa dạng; một số dự án, tiểu dự án đến nay chưa phê duyệt được để triển khai thực hiện.

- Tỷ lệ giải ngân vốn sự nghiệp các chương trình MTQG đạt thấp([[14]](#footnote-14)), trong đó nhiều nội dung, nhiệm vụ liên quan đến công tác tuyên truyền, quản lý, kiểm tra, giám sát chưa được quan tâm thực hiện; chậm ban hành định mức kinh tế-kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước**([[15]](#footnote-15))**.

- Tiến độ thực hiện dự án bố trí, sắp xếp dân cư chậm, chưa đồng bộ. Nội dung thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới còn chậm giải ngân.

***1.2. Về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2024***

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đã nêu trong Báo cáo; đồng thời đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, chỉ đạo một số nội dung sau:

***a) Về các chỉ tiêu chủ yếu****:*

- Đề nghị xem xét, rà soát bổ sung bảng biểu số liệu về các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh năm 2024 vào dự thảo Nghị quyết; đồng bộ với chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 do Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh đề ra.

- Ngày 04/08/2023, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 436/QĐ-UBND về việc giao chỉ tiêu trồng mới cà phê xứ lạnh năm 2023 đến năm 2025, trồng mới mía đường niên vụ 2023 - 2024. Tuy nhiên, việc giao thêm các chỉ tiêu trên chưa được HĐND tỉnh thông qua. Để đảm bảo chặt chẽ, đồng bộ trong việc giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2024, đề nghị xem xét bổ sung chỉ tiêu diện tích mía, cây cà phê xứ lạnh vào dự thảo nghị quyết; đồng thời, bổ sung số liệu diện tích trồng mới đối với cây cà phê xứ lạnh vào phụ lục kèm theo dự thảo nghị quyết.

- Đối với chỉ tiêu “Tổng lượt khách du lịch” trong phụ lục kèm theo dự thảo nghị quyết, đề nghị chỉ đạo rà soát, điều chỉnh số liệu cho phù hợp.

***b) Về nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế-xã hội năm 2024***

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí với các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 như đã nêu trong Báo cáo và dự thảo Nghị quyết; đồng thời đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo khắc phục một số tồn tại, khó khăn, vướng mắc đã được các cơ quan của HĐND tỉnh giám sát chỉ ra và các nội dung đã nêu tại điểm 2 mục I Báo cáo này và quan tâm một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Chỉ đạo việc xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 sát thực tế, điều kiện, khả năng và lợi thế của địa phương. Nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm; có giải pháp khắc phục những tồn tại hạn chế, kiến nghị, đề xuất đã được Đoàn kiểm tra, kiểm toán, thanh tra, giám sát chỉ ra.

- Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch tỉnh đảm bảo đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ về nội dung số liệu trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, làm cơ sở để đẩy nhanh tiến độ lập Quy hoạch vùng huyện, Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen,...

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; phấn đấu trồng mới 15.000 ha rừng và nâng tỷ lệ độ che phủ rừng trên địa bàn tỉnh theo mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã; tăng cường tuyên truyền, tập huấn, tham mưu huy động mọi nguồn lực phát triển hợp tác xã, lồng ghép, kết hợp các Chương trình MTQG nhằm thu hút các nguồn lực hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nông nghiệp; hình thành chuỗi giá trị trong liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

- Thực hiện tốt chính sách với người có công, bảo đảm an sinh xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số gắn với giảm nghèo bền vững; phát triển giáo dục, y tế, huy động trẻ em ra lớp đầy đủ. Tiếp tục có giải pháp đôn đốc thu, giảm nợ, giải quyết, chi trả kịp thời, đầy đủ các quyền lợi về BHXH. Chủ động, thực hiện nghiêm công tác phòng chống, dịch bệnh lây lan trên địa bàn.

- Kiểm tra, rà soát đánh giá đúng thực chất những tồn tại, bất cập, kịp thời đưa ra những biện pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc tại các cụm công nghiệp trên địa bàn; tăng cường công tác thu hút, kêu gọi nhà đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động các cụm công nghiệp.

- Thực hiện Phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 cấp huyện đúng theo quy định. Đồng thời chỉ đạo thực hiện việc rà soát các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất đảm bảo đủ điều kiện, chặt chẽ, đồng bộ, khả thi và tuân thủ quy định của pháp luật.

*- Đối với Chương trình MTQG:*

+ Chỉ đạo các cơ quan chủ Chương trình, các Sở, ngành chuyên môn phối hợp, hướng dẫn, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn. Đồng thời, theo dõi, cập nhật các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của bộ, ngành trung ương; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn các Chương trình MTQG đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Chủ động rà soát nhu cầu vốn, phù hợp với quy định và tình hình thực tế địa phương, trường hợp hết nhu cầu, địa phương kịp thời báo cáo cấp thẩm quyền xem xét điều chỉnh vốn, hoàn trả ngân sách.

+ Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, nhất là hỗ trợ định canh, định cư, đất ở, đất sản xuất, nhà ở đối với dân tộc thiểu số và hộ nghèo thuộc các Chương trình MTQG.

- Chỉ đạo giải quyết các kiến nghị sau các cuộc giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh đảm bảo chặt chẽ, đồng bộ và kịp thời.

1. **Báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2023; Dự thảo Nghị quyết về dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ dự toán ngân sách tỉnh năm 2024.**

***2.1. Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung sau:***

- Năm 2023, thị trường bất động sản trầm lắng, nguồn thu tiền sử dụng đất đạt thấp (nhất là nguồn thu tiền sử dụng đất từ các dự án khai thác quỹ đất trên địa bàn tỉnh). Tuy nhiên, năm 2024, dự toán thu tiền sử dụng đất địa phương giao cao hơn dự toán trung ương giao và cao hơn năm 2023; tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn dự kiến 4.600.000 triệu đồng. Đề nghị báo cáo làm rõ cơ sở xây dựng số thu nêu trên, việc giao dự toán nêu trên đã bám sát tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh, bám sát nguyên tắc lập dự toán thu chưa?

- Đề nghị báo cáo nhu cầu mua sắm, sửa chữa tài sản sử dụng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên năm 2024 trên địa bàn tỉnh (tại Biểu số 07a kèm theo Tờ trình), cơ sở nào đề xuất, ưu tiên lựa chọn, bố trí vốn cho các cơ quan đơn vị trong tổng số nhu cầu các cơ quan đơn vị đăng ký để thực hiện sửa chữa tài sản tập trung (trụ sở làm việc, xe ô tô), đề nghị báo cáo làm rõ.

- Qua rà soát biểu mẫu tại dự thảo Nghị quyết, đề nghị xem xét rà soát, bổ sung cụ thể các nhiệm vụ chi trong mục “chi khác ngân sách” nhằm đảm bảo việc triển khai thực hiện dự toán và trong trường hợp điều chỉnh, bổ sung *(nếu có)* sau này.

- Chỉ đạo rà soát, cập nhật, điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách đảm bảo phù hợp với số liệu dự toán được Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư giao, Nghị quyết Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đảm bảo số liệu phân bổ dự toán bám sát theo nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ, phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi từng cấp ngân sách, khớp đúng giữa dự toán thu, chi và các nội dung liên quan đến kế hoạch đầu tư công trong năm 2023, Kế hoạch vay, trả nợ công năm 2023 và Kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023. Đồng thời, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác về thông tin, số liệu.

***2.2. Về nhiệm vụ, giải pháp thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2024:***

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản tán thành với các nhiệm vụ, giải pháp điều hành thu, chi ngân sách năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Để tiếp tục tăng cường công tác quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2024, phấn đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu, chi ngân sách, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã được Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XVI đề ra. Bên cạnh những nhiệm vụ, giải pháp mà Ủy ban nhân dân tỉnh nêu tại Tờ trình, Ban đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung chỉ đạo một số nội dung cụ thể sau:

- Tiếp tục chỉ đạo điều hành, tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 đảm bảo chặt chẽ, đồng bộ, tuân thủ quy định pháp luật. Rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ chưa đạt, tập trung chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, triển khai thực hiện quyết liệt các giải pháp, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu đã đề ra.

- Chỉ đạo các đơn vị dự toán, các cấp ngân sách tổ chức điều hành chi ngân sách theo tiến độ nguồn thu và dự toán được giao; hạn chế chuyển nguồn sang năm sau. Ưu tiên giải ngân các nguồn vốn được cấp thẩm quyền cho phép kéo dài.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm soát chi, kiên quyết không giải ngân, không quyết toán những khoản chi không đúng chế độ, chính sách, không có trong dự toán. Đối với nhiệm vụ bổ sung có mục tiêu, phải được thực hiện và quyết toán đúng yêu cầu về thời gian.

- Chỉ đạo các chủ đầu tư được bố trí vốn tạm ứng, thanh toán tạm ứng vốn đầu tư và vốn ứng trước đúng quy định.

- Chỉ đạo việc quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia, thanh quyết toán đảm bảo đúng quy định. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị địa phương được phân bổ vốn nhằm triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, tuân thủ các quy định, hướng dẫn có liên quan của cơ quan cấp trên.

1. **Dự thảo Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2024 tỉnh Kon Tum.**

Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung sau:

*\* Về kế hoạch đầu tư công năm 2024*

- Việc chưa phê duyệt các dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương theo đúng tiến độ, thời gian thực hiện dự án phần nào ảnh hưởng đến quá trình phân bổ vốn cho các dự án, nhất là các dự án khởi công mới([[16]](#footnote-16)). Trên cơ sở đó, đề nghị báo cáo làm rõ các dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư *(bao gồm dự án thực hiện từ nguồn NSTW, NSĐP)* đến nay vẫn chưa được phê duyệt quyết định đầu tư để triển khai thực hiện; khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân chậm trễ phê duyệt, bố trí vốn triển khai thực hiện.

- Đối với nguồn cân đối NSĐP theo tiêu chí, định mức quy định tại Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg: Đề nghị rà soát, xác định tỷ lệ phân cấp *(cấp tỉnh, huyện)* cho phù hợp, đảm bảo theo tỷ lệ Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Kon Tum([[17]](#footnote-17)), mức vốn trung ương giao hằng năm, tình hình thực tế của địa phương, tránh sự biến động trong phân bổ kế hoạch đầu tư công hằng năm và trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Theo số liệu báo cáo, hiện có 06 dự án([[18]](#footnote-18)) đã được ứng trước ngân sách để triển khai thực hiện *(chủ yếu là các dự án đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất)*. Đề nghị báo cáo làm rõ việc ứng trước ngân sách đã đảm bảo quy định chưa? các dự án nêu trên hiện đang gặp nhiều khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện([[19]](#footnote-19)), việc ứng trước ngân sách để thực hiện đầu tư dự án nêu trên tiềm ẩn nhiều rủi ro nợ công.

- Trong thời gian qua, tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công diễn ra rất chậm, nhiều dự án gặp nhiều vướng mắc trong quá trình thực hiện, dẫn đến việc chậm giải ngân nguồn vốn được phân bổ, ảnh hưởng đến quá trình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Đề nghị báo cáo làm rõ trách nhiệm của cơ quan tổng hợp và các đơn vị có liên quan trong công tác thẩm định, tham mưu cấp thẩm quyền điều chỉnh chủ trương đầu tư, phân bổ vốn.

- Chỉ đạo rà soát, cập nhật, bổ sung Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2024 đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật, chủ trương của Tỉnh ủy, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; số liệu khớp đúng, đồng bộ giữa Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2024, phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 và kế hoạch vay và trả nợ công năm 2024.

*\* Về việc điều chỉnh thời gian bố trí vốn dự án:*

- Báo cáo làm rõ cụ thể từng dự án (nhất là các dự án cấp tỉnh) phải trình điều chỉnh thời gian bố trí vốn; làm rõ trách nhiệm cơ quan có liên quan.

- Theo số liệu tổng hợp, chỉ có 03 địa phương trình điều chỉnh thời gian bố trí vốn dự án, các huyện còn lại đã rà soát kỹ chưa, đề nghị báo cáo làm rõ.

- Đề nghị tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị được giao chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện.

1. **Dự thảo Nghị quyết về kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.**

Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung sau:

- Đề nghị làm rõ cơ sở xây dựng phương án phân bổ kinh phí thực hiện các Chương trình MTQG năm 2024. Tỷ lệ bố trí vốn cho dự án khởi công mới, dự án chuyển tiếp, thứ tự ưu tiên, đảm bảo thực hiện hoàn thành dự án, chương trình trong giai đoạn 2021-2025 theo quy định của Luật Đầu tư công.

- Báo cáo làm rõ về việc đã thực hiện điều chuyển và hoàn trả vốn đầu tư phát triển giữa các cơ quan, đơn vị trong năm 2023; việc phân bổ vốn đầu tư phát triển năm 2024 có đảm bảo theo kế hoạch trung hạn đã phân bổ không? Đồng thời chỉ đạo rà soát nguồn kinh phí phân bổ đảm bảo theo đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương([[20]](#footnote-20)).

- Làm rõ tính hợp lý, khả thi trong phương án phân bổ dự toán vốn sự nghiệp năm 2024 cho từng Chương trình.

- Đối với kinh phí sự nghiệp thực hiện Tiểu dự án 3, Dự án 5 *"Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi"* và Tiểu dự án 1, Dự án 9 *"Đầu tư phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù"*: Đề nghị cơ quan chủ trì báo cáo thêm việc vì sao năm 2024 không được Trung ương phân bổ cho nội dung này.

- Chỉ đạo các Sở ngành, địa phương nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của các Chương trình, nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn, phát huy hiệu quả nguồn vốn trong năm 2023. Chỉ đạo tăng cường phân cấp cho cấp xã trong việc lập hồ sơ, tổ chức thi công xây dựng, bảo trì công trình đối với các dự án quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp được tổ chức thực hiện theo cơ chế đặc thù.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai thực hiện, kịp thời báo cáo các khó khăn vướng mắc về cấp thẩm quyền, xem xét giải quyết, tháo gỡ. Hạn chế thấp nhất việc thực hiện chuyển tiếp dự án như năm 2023.

- Đề nghị rà soát số liệu mức vốn phân bổ dự toán ngân sách Trung ương đảm bảo khớp đúng, bám sát quy định của Trung ương; nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt. Đồng thời chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác về thông tin, số liệu các tiêu chí tính toán điểm số phân bổ cho các đơn vị, địa phương.

1. **Dự thảo Nghị quyết Quy định một số mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma tuý và người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung sau:

(1) Tại Kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI đã ban hành Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 về việc quy định mức hỗ trợ một số chi phí cho học viên trong thời gian chấp hành quyết định xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc; mức đóng góp, mức hỗ trợ và chế độ miễn, giảm một số chi phí đối với người nghiện ma tuý trong thời gian cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng. Đề nghị báo cáo làm rõ kết quả thực hiện Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND([[21]](#footnote-21)); khó khăn ,vướng mắc.

Hiện nay, trong khi Hội đồng nhân dân tỉnh chưa ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND, kinh phí hỗ trợ các đối tượng cai nghiện bắt buộc được triển khai thực hiện như thế nào?

(2) Biên tập tiêu đề, nội dung Điều 2 dự thảo nghị quyết về hỗ trợ chế độ đối với người cai nghiện ma túy bắt buộc được rõ ràng, dễ thực hiện. Đồng thời, theo quy định tại khoản 3 Điều 39 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh căn cứ khả năng cân đối ngân sách và dự kiến số lượng người tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở công lập thuộc phạm vi quản lý quyết định”*; trên cơ sở đó, đề nghị biên tập gộp Điều 2 và Điều 3 dự thảo nghị quyết, và xem xét quy định hỗ trợ cho đối tượng cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện đảm bảo đồng bộ với đối tượng cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện.

(3) Theo quy định tại Nghị định số 116/2021/NĐ-CP và Thông tư số 62/2022/TT-BTC, thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh sẽ ban hành khoảng 11 nội dung *(như: mức hỗ trợ, mức chi thù lao, định mức hỗ trợ,...)* cho 04 nhóm đối tượng([[22]](#footnote-22)). Tuy nhiên, Qua rà soát, dự thảo Nghị quyết chưa quy định đầy đủ, cụ thể mức hỗ trợ cho một số nhóm đối tượng nêu trên. Đề nghị chỉ đạo rà soát, bổ sung cho phù hợp với quy định và tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh.

1. **Các dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:** gồm 02 dự án.

Qua nghiên cứu hồ sơ dự thảo Nghị quyết, ý kiến thảo luận của các đại biểu tại phiên họp thẩm tra và giải trình làm rõ một số nội dung của cơ quan trình, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy việc điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án cơ bản đảm bảo quy định và tình hình thực tế của địa phương. Các dự án đã được cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm định đủ điều kiện để trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

**III. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách đối với các nội dung Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình các ý kiến thẩm tra**

Qua nghiên cứu Báo cáo số 450/BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh,Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy Ủy ban nhân dân tỉnh đã tiếp thu, giải trình đầy đủ các kiến nghị qua thẩm tra các báo cáo, dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp. Ban cơ bản thống nhất với các nội dung tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh; tuy nhiên, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo, rà soát tiếp thu các ý kiến của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, thảo luận của đại biểu HĐND tại Kỳ họp và các kiến nghị, đề xuất qua thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách nhằm kịp thời hoàn thiện các Nghị quyết, đảm bảo đầy đủ, đồng bộ.

Trên đây là báo cáo tổng hợp kết quả thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII Kỳ họp thứ 6 xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên (b/c);  - Thường trực HĐND tỉnh (b/c);  - Lưu: VT, KT-NS. | **TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH**  **TRƯỞNG BAN**  **Đã ký**  **Hồ Văn Đà** |

1. Theo báo cáo của UBND tỉnh, tổng thu nội địa ước đạt 3.910.000 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-1)
2. Theo số liệu báo cáo của Chi cục Hải quan. [↑](#footnote-ref-2)
3. () Báo cáo số 448/BC-KBKT ngày 08/11/2023 của Kho bạc nhà nước Kon Tum. [↑](#footnote-ref-3)
4. () Dự án đường Trung tâm Phía Nam thị trấn Plei Kần; dự án Đường giao thông từ cầu Drai đến đường Tuần tra biên giới tại khu vực Hồ Le (Đoạn Km7+316,41 - Km12+482,07); các Dự án trọng điểm do Sở, Ban, ngành làm Chủ đầu tư;… [↑](#footnote-ref-4)
5. () Theo quy định tại Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện trước ngày 31 tháng 12 năm 2022. Theo quy định tại Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018, Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định công bố hiện trạng rừng trước ngày 31 tháng 01 năm sau; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công bố hiện trạng rừng trước ngày 28 tháng 02 năm sau. Tuy nhiên hiện nay việc phê duyệt vẫn còn chậm. [↑](#footnote-ref-5)
6. () Các địa phương phân bổ dàn trải làm nhiều cụm công nghiệp, xây dựng hạ tầng mà chưa tập trung thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng theo Nghị quyết số 63/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Kon Tum. [↑](#footnote-ref-6)
7. () Nguyên nhân chưa điều chỉnh các quy hoạch có liên quan. [↑](#footnote-ref-7)
8. () Như tại thành phố Kon Tum, huyện Ngọc Hồi, huyện Đăk Tô, huyện Kon Plông, Kon Rẫy. [↑](#footnote-ref-8)
9. () Như: Hỗ trợ nhà ở; hỗ trợ phát triển sản xuất; phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm;… [↑](#footnote-ref-9)
10. () Như: Tiêu chí xác định thời gian chưa tự túc được lương thực; tiêu chí xác định người lao động có thu nhập thấp; quy định về cơ chế sử dụng ngân sách nhà nước nước hỗ trợ chủ trì liên kết (*doanh nghiệp, hợp tác xã*) và quản lý tài sản hình thành sau đầu tư;… [↑](#footnote-ref-10)
11. () Theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp, Luật Giáo dục thì các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện không thuộc đối tượng thụ hưởng các nội dung về giáo dục nghề nghiệp thuộc 03 Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 (*gồm hỗ trợ sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị...*). [↑](#footnote-ref-11)
12. () Hỗ trợ bảo vệ rừng, trợ cấp gạo;… [↑](#footnote-ref-12)
13. () Chuyển đồi nghề; hỗ trợ đào tạo dự bị đại học, đại học; hỗ trợ cơ sở giáo dục nghề nghiệp;… [↑](#footnote-ref-13)
14. () Tính đến hết tháng 10/2023, chỉ giải ngân 21,9% nhiệm vụ chi. [↑](#footnote-ref-14)
15. () Định mức kinh tế-kỹ thuật, đơn giá đối với đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo nghề dưới 3 tháng. [↑](#footnote-ref-15)
16. *Như: không có dự án để điều chuyển nguồn vốn khi những dự án đã bố trí vốn gặp vướng mắc trong quá trình giải ngân; chậm triển khai thực hiện các dự án, phải kéo dài sang giai đoạn sau; làm thay đổi kế hoạch đầu tư công trung hạn*. [↑](#footnote-ref-16)
17. Nghị quyết số 63/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh. [↑](#footnote-ref-17)
18. Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 676 nối huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum với các huyện Sơn Tây, Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi; Đầu tư hạ tầng Khu du lịch văn hóa, lịch sử Ngục Kon Tum; Khai thác quỹ đất để phát triển kết cấu hạ tầng Khu du lịch Ngục Kon Tum; Đường Trường Chinh (đoạn từ đường Phan Đình Phùng đến đường Đào Duy Từ - phạm vi cầu nối qua sông Đăk Bla); Khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng tại Trung tâm thể dục thể thao; Dự án đầu tư chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu du lịch - đô thị sinh thái nghỉ dưỡng kết hợp thể thao tại xã Đăk Rơ Wa, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. [↑](#footnote-ref-18)
19. Công tác BT-GPMB thực hiện dự án; điều chỉnh thời gian bố trí vốn. [↑](#footnote-ref-19)
20. () Dự án 1; Dự án 2; Dự án 6; Tiểu Dự án 1 Dự án 9; Tiểu dự án 2 Dự án10 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. [↑](#footnote-ref-20)
21. () Số người đưa đi cai nghiện bắt buộc tại các cơ sở cai nghiện; việc thực hiện các chế độ chính sách được quy định tại Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND... [↑](#footnote-ref-21)
22. () Đối tượng cai nguyện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện; đối tượng cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện; đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; người thực hiện công tác tổ chức quản lý người cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và sau khi cai nghiện. [↑](#footnote-ref-22)